TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:66/2017/HSST
Ngày 30/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hồng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy

2. Bà Hoàng Thị Hiền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Nguyên, Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Giáp, Kiểm Sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017 tại phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Bá N, sinh năm 1984 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trú tại: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Hồ Văn A, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị X, sinh năm 1963; có vợ là Vũ Thị D, sinh năm 1986; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại: Anh Phùng Châu Phúc T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 16, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hồ Bá N bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồ Bá Nguyên là hàng xóm với anh Phùng Châu Phúc T, trú tại thôn 16, xã Đ, huyện Đ nhưng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tranh chấp lối đi giữa phần đất giáp ranh của hai gia đình.

Vào khoảng 13 giờ ngày 29/6/2016 anh T cùng em ruột là Phùng Châu Phúc T dùng cuốc xạc cỏ tại phần đất của gia đình ở vị trí liền kề với đất của N, thấy rãnh

nước giáp ranh của hai gia đình bị lấp nên T dùng cuốc cào rãnh để thoát nước. Cùng lúc đó N đi làm rẫy về thấy vậy nên yêu cầu T không được cuốc nữa, nhưng T không dừng lại mà vẫn tiếp tục cuốc. N vào nhà lấy 01 cây sắt (dài 02m, đường kính 02cm, loại cây sắt giằng chéo của giàn giáo trong xây dựng) đi đến gần T nói không được cuốc trên phần đất trên nữa, nhưng T vẫn tiếp tục cuốc nên N dùng cây sắt đánh vào cán cuốc của T, thì T vứt cuốc bỏ chạy. Lúc này T cầm cây cuốc bằng 02 tay đưa lên cao (tay trái cầm ở phần cán, gần lưỡi cuốc và hướng xuống dưới đất; tay phải cầm ở phần cán, gần đuôi cuốc và hướng lên trên) nhằm mục đích hù dọa và phòng vệ nếu bị N đánh, thì N dùng cây sắt dơ lên cao đánh xuống 01 cái trúng vào đốt 03, ngón tay số V bàn tay phải của T gây thương tích, bị đánh T làm rơi cuốc và ngã xuống dưới đất, N cầm gậy sắt bỏ về nhà, Tú được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông.

Đến ngày 27/10/2016 Phùng Châu Phúc T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý hành vi của Hồ Bá N

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 452/TgT ngày 18 tháng 8 năm 2016, của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Phùng Châu Phúc T bị chấn thương ngón V bán tay phải, di chứng cứng khớp liên đốt 2; 3, tỷ lệ 01%

Đến ngày 24/8/2016 Phùng Châu Phúc T có đơn khiếu nại kết quả giám định của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Nông và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp trưng cầu giám định lại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 106/16//TgT ngày 07 tháng 10 năm 2016 của Phân viện tại thành phố Hồ Chí Minh – Viện pháp y Quốc gia kết luận: Phùng Châu Phúc T bị sẹo, mất móng ngón V và gãy xương đốt tay phải gây cứng khớp liên đốt giữa và đốt xa, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%.

Do có mâu thuẫn trong kết quả giám định pháp y về thương tích nên ngày 22/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp quyết định trưng cầu giam định lại lần 02 đề nghị Viện pháp y Quốc gia giám định thương tích của Phùng Châu Phúc T.Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số: 65/TgT ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện pháp y Quốc gia – Bộ y tế kết luận: Phùng Châu Phúc T bị gãy đốt 3, ngón V bàn tay phải, tỷ lệ: 01%; cứng khớp liên đốt ngón V bàn tay phải, tỷ lệ: 01%; vết thương phần mềm, kích thước nhỏ, tỷ lệ: 01%. Tổng tỷ lệ thương tích 03%

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 cây gậy bằng kim loại, dạng cây chéo giằng của giàn giáo trong xây dựng, được ghép nối bằng 02 thanh hình tròn, mỗi thanh dài 02m, đường kính 02cm, có bám dính nhiều cát vữa; 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 1,27m, tại vị trí trên thân cán, cách lưỡi cuốc 09 cm có bám nhiều cát vữa xây dựng, kích thước 12cm x 01cm; 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 1,33m, tại vị trí dưới thân cán, cách lưỡi cuốc 90 cm có bám dính 01 vết máu đã khô, kích thước 04cm x 3,5cm (Do Hồ Bá N giao nộp)

Về phần bồi thường dân sự: Quá trình điều tra anh Phùng Châu Phúc T yêu cầu Hồ Bá N phải bồi thường số tiền 30.249.000 đồng. Hiện bị cáo Hồ Bá N không thỏa thuận được mức bồi thường với anh Phùng Châu Phúc T, ngày 15/11/2017 bị cáo Hồ Bá N tự nguyện nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp số tiền 3.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 69/CTr - VKS ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử bị can về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Bá N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Bá N từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy bằng kim loại, dạng cây chéo giằng của giàn giáo trong xây dựng, được ghép nối bằng 02 thanh hình tròn, mỗi thanh dài 02m, đường kính 02cm, có bám dính nhiều cát vữa;
- Trả lại 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại, hình bán nguyệt, cán cuốc dài 1,27m, đường kính 04cm; 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, hình bán nguyệt, cán bằng gỗ, dài 1m33, đường kính 4,5 cm cho Phùng Châu Phúc T theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị can Hồ Bá N phải bồi thường tiền chi phí điều trị và các chi phi hợp lý khác cho người bị hại Phùng Châu Phúc T theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Ba N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 13 giờ ngày 29/6/2016 anh Phùng Châu Phúc T cùng em ruột là

Phùng Châu Phúc T dùng cuốc xạc cỏ và lấn chiếm qua phần đất của bị cáo N nên bị cáo N đã dùng 01 cây sắt đi đến gần T nói không được cuốc trên phần đất của mình nữa, nhưng T vẫn tiếp tục cuốc nên N dùng cây sắt đánh vào cán cuốc của T, thì T vứt cuốc bỏ chạy. Lúc này T cầm cây cuốc bằng 02 tay đưa lên cao nhằm mục đích hù dọa và phòng vệ nếu bị N đánh, thì N dùng cây sắt dơ lên cao đánh xuống 01 cái trúng vào đốt 03, ngón tay số út bàn tay phải của Tú gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần II số: 65/TgT ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện pháp y Quốc gia – Bộ y tế kết luận: Phùng Châu Phúc T bị gãy đốt 3, ngón V bàn tay phải, tỷ lệ: 01%; cứng khớp liên đốt ngón V bàn tay phải, tỷ lệ: 01%; vết thương phần mềm, kích thước nhỏ, tỷ lệ: 01%. Tổng tỷ lệ thương tích 03%

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hồ Bá N phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Hồ Bá N không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp số tiền 3.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại; bị cáo có ông nội là ông Hồ Đ được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba , có cha ruột là ông Hồ Văn A được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất và được hưởng chính sách như thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo là người lao động chính trong gia đình, có người bảo lãnh, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục và cải tạo các bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 cây gậy bằng kim loại, dạng cây chéo giằng của giàn giáo trong xây dựng, được ghép nối bằng 02 thanh hình tròn, mỗi thanh dài 02m, đường kính 02cm,

có bám dính nhiều cát vữa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện còn không giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại, hình bán nguyệt, cán cuốc dài 1,27m, đường kính 04cm; 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, hình bán nguyệt, cán bằng gỗ, dài 1m33, đường kính 4,5 cm là tài sản của Phùng Châu Phúc T nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản tiền sau:

Tiền viện phí: 6.439.000 đồng

Tiền thuốc: 2.722.000 đồng

Tiền vé máy bay, tiền xe, tiền ở nhà nghỉ đi giám định thương tật tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Hà Nội: 4.648.600 đồng

Tiền công lao động của người bị hại bị mất, tiền công người chăm sóc: 13.940.000 đồng

Tiền tổn thất về tinh thần: 2.500.000 đồng

Tổng số tiền người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường là: 30.249.000 đồng

Theo yêu cầu của người bị hại HĐXX nhận thấy:

Đối với tiền viện phí, tiền thuốc và các chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, điều trị là 9.161.000 đồng, anh T đã cung cấp đầy đủ các hóa đơn, chứng từ hợp lệ nên HĐXX chấp nhận

Đối với tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng là có cơ sở, nên HĐXX chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại số tiền 2.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với tiền thu nhập thực tế của anh T bị mất trong thời gian điều trị và tiền công người chăm sóc: Anh T bị gãy đốt 3, ngón V bàn tay phải, tỷ lệ thương tích 03%, điều trị tại bệnh viện20 ngày nhưng anh yêu cầu tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị và tiền công người chăm sóc trong thời gian 30 ngày là không có căn cứ, do vậy HĐXX chỉ chấp nhận thời gian anh T bị mất thu nhập và tiền công người chăm sóc trong thời gian 20 ngày là phù hợp. Anh Phùng Châu Phúc T và người chăm sóc làm nghề lao động phổ thông, thu nhập bình quân một ngày là 170.000 đồng. Cụ thể 170.000 đồng x 20 ngày x 2 người = 6.800.000 đồng.

Đối với tiền vé máy bay, tiền xe, tiền ở nhà nghỉ đi giám định thương tật tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Hà Nội, HĐXX chỉ chấp nhận một phần với số tiền là 2.000.000 đồng

Từ những phân tích nêu trên buộc bị cáo Hồ Bá N phải bồi thường cho người bị hại Phùng Châu Phúc T số tiền 20.461.000 đồng *(Hai mươi triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn đồng)*, được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) bị cáo đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp, bị cáo Hồ Bá N phải tiếp tục bồi thường cho anh Phùng Châu Phúc T số tiền 17.461.000 đồng *(Mười bảy triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn đồng)*

Xét quan điểm và đường lối xử lý của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, tuy nhiên vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Trong vụ án này bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp để bồi thường, khắc phục hậu quả; bị cáo có ông nội và cha ruột là người có công với Nước, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Bá N phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Hồ Bá N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/11/2017).

Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cây gậy bằng kim loại, dạng cây chéo giằng của giàn giáo trong xây dựng, được ghép nối bằng 02 thanh hình tròn, mỗi thanh dài 02m, đường kính 02cm, có bám dính nhiều cát vữa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện còn không giá trị sử dụng

Tuyên trả 01 cái cuốc, lưỡi bằng kim loại, hình bán nguyệt, cán cuốc dài 1,27m, đường kính 04cm; 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, hình bán nguyệt, cán bằng gỗ, dài 1m33, đường kính 4,5 cm cho anh Phùng Châu Phúc T là chủ sở hữu hợp pháp

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 13, Điều 357; Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 485 và Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hồ Bá N phải bồi thường cho anh Phùng Châu phúc T số tiền 20.461.000 đồng *(Hai mươi triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn đồng)*, được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) bị cáo đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp, bị cáo Hồ Bá N phải tiếp tục bồi thường cho anh Phùng Châu Phúc Tsố tiền 17.461.000 đồng *(Mười bảy triệu bốn trăm sáu mươi mốt nghìn đồng)*

Kể từ ngày anh Phùng Châu Phúc T có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền nêu trên, nếu bị cáo Hồ Bá N chậm thanh toán thì hàng tháng bị cáo Hồ Bá N còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Buộc bị cáo Hồ Bá N phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 873.000 đồng *(Tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND H. Đắk R'Lấp;*
- *Chi cục THADS H. Đắk* R'Lấp;
- *Công an H. Đắk R'Lấp;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hồng